TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **129**/2023/HS-PT
Ngày: 18-4-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Phước Hòa**
Các Thẩm phán: Ông **Trương Minh Tuấn**
Ông **Lê Tự**

Thư ký phiên toà: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H về các tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- *Bị cáo bị kháng nghị*:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: T; sinh ngày 25/02/1988, tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn C và bà Hà Thị M T; có vợ Phan Thị Tú U (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 01/3/2019 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H theo yêu cầu của cơ quan tiến tụng: Luật sư Trần Đức A - Văn phòng luật sư T và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Trị. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H theo yêu cầu của gia đình bị cáo: Luật sư Đặng Ngọc K - Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt, có gửi bài luận cứ bào chữa

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chiều tối ngày 27/02/2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 chở Nguyễn Khoa Vũ N đi từ thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đến thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị để nhận vận chuyển ma túy của Lương Đình V và Nguyễn Thị N vào tỉnh Thừa Thiên Huế giao cho Phạm H M, trú tại: tỉnh Thừa Thiên Huế để nhận tiền công 20.000.000 đồng. Khi đến thị trấn L, huyện H, H và N vào thuê phòng tại khách sạn S. Sau đó, đến khoảng 08 giờ ngày 28/02/2019 thì trả phòng và đi đến khách sạn B thuê phòng 104 nghỉ lại. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H gặp V tại bãi đỗ xe của khách sạn B, V cho H 04 viên ma túy tổng hợp để sử dụng. H lấy 04 viên ma túy tổng hợp cất giấu vào ngăn đựng phía trước xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59.

Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2019, N đến phòng nghỉ gặp H nói có ma túy rồi xuống khu vực Massage của khách sạn B để nhận. H và N đi xuống khu vực Massage và bãi đỗ xe, H bảo N vào ngồi trong xe ô tô, còn H đứng nói chuyện với N một lúc thì ra xe ô tô ngồi ở ghế lái. V đi đến mở cửa sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 bỏ 01 túi xách phía ghế sau. Sau đó, H điều khiển xe ô tô chở N về thành phố H. Khi xe ô tô chạy được một đoạn, H bảo N lấy túi xách V bỏ phía sau xe, N mở ra lấy 01 bao ma túy giao cho H cất dấu phía dưới ghế lái xe ô tô, còn 01 bao ma túy H bảo N cất giấu vào cửa sổ trời 02 lớp trên trần xe ô tô, 01 gói bò khô N để ở giữa ghế lái và ghế phụ của xe ô tô, còn túi xách giấy N mở kính cửa xe ô tô vứt ra lề đường.

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 01/3/2019, H điều khiển xe ô tô đến Km 782+950 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật 01 gói chất rắn màu trắng có khối lượng 997,7547 gam, 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3947 gam và một số tài sản khác.

Quá trình điều tra, ngày 21/5/2019 cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiến hành khám xét xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59, Nguyễn Khoa Vũ N giao nộp 10 gói viên nén màu hồng và màu xanh được cất giấu trên cửa cách nhiệt phía trên trần xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 có khối lượng 198,8713 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 269 ngày 06/3/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Mẫu M1: Chất rắn màu trắng dạng (cục + hạt + bột) có khối lượng 997,36g là ma túy loại methamphetamine.

- Mẫu M2: 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3947g là ma túy loại methamphetamine.

Tổng khối lượng 997,7547g methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 453 ngày 24/5/2019, Phòng kỹ thuật hình

sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Các viên nén màu hồng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu G1 gửi đến giám định có khối lượng 196,9139g là loại ma túy methamphetamine.

- 21 viên nén màu xanh được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu G1 gửi đến giám định có khối lượng 1,9574g là loại ma túy methamphetamine.

Tổng khối lượng 198,8713g methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

"*1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn V H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn V H 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 21 (Hai mươi mốt) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2019."

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/3/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VC2, kháng nghị một phần Bản án sơ thẩm, đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn V H từ 20 năm tù lên tù Chung thân về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 154/2021/HS-PT ngày 07/4/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định: "*Không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 20/2020/HS-ST ngày 18/2/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn V H.*

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn V H 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội. Buộc bị cáo Nguyễn V H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (Hai mươi mốt) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2019."

Ngày 28/02/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc số 03/QĐ-VKSTC-V7, đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 154/2021/HS-PT ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với Nguyễn V H để xét xử lại

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 18/2022/HS-GĐT ngày 30/11/2022, Tòa án nhân dân tối cao quyết định:

"*1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VKSTC-V7 ngày 28/02/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

2. Hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 154/2021/HS-PT ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về phần trách nhiệm hình sự về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn V H để xét xử phúc thẩm lại".

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quyết định kháng nghị và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn V H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng đối với 198,8713 gam Methamphetamine thì lời khai giữa các bị cáo mâu thuẫn, N không có chứng cứ để chứng minh H tham gia cất giấu, khi khám xe ô tô thì chỉ có N tự thú… nên theo nguyên tắc suy đoán vô tội thì H mặc nhiên vô tội, quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, có nhân thân tốt. Vì vậy đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của bị cáo, luật sư.

[1]. Theo bản án hình sự sơ thẩm và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn V H, Nguyễn Khoa Vũ N, Bản kết luận giám định, tang vật thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có đủ cơ sở xác định: Sau khi được Lương Đình V, Nguyễn Thị N thuê vận chuyển ma túy từ Quảng Trị đến thành phố Huế giao cho Phạm H M với số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 27/02/2019, Nguyễn V H điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 75A-095.59 chở Nguyễn Khoa Vũ N đi từ thành phố Huế đến thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị và thuê phòng ở khách sạn B. Khoảng 13 giờ cùng ngày, V gặp H ở bãi đỗ xe và đưa cho H 04 viên ma túy tổng hợp để sử dụng, H cất giấu 04 viên ma túy này vào ngăn đựng phía trước xe ô tô. Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2019, H và N đi xuống bãi đỗ xe ô tô của khách sạn B vào xe ô tô ngồi, lúc sau V mở cửa sau xe ô tô rồi bỏ 01 túi xách ở ghế sau. Sau đó, H điều khiển xe ô tô chở N về thành phố Huế. Trên đường đi, H nói N mở bao đựng ma túy để H cất dấu 01 phần vào phía dưới ghế lái xe ô tô và bảo N cất giấu phần còn lại vào cửa sổ trời 02 lớp trên trần xe ô tô. Khoảng 20 giờ 20 cùng ngày, H điều khiển xe đi đến Km 782+950 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là 997,7547g methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn V H về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, thấy: Mặc dù quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Nguyễn V H không thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép 198,8713 gam Methamphetamine cất giấu trên cửa sổ trời trần xe ô tô và khi cơ quan điều tra khám xét xe ô tô H không chứng kiến, nhưng khi lập biên bản niêm phong xe ô tô (lúc 23 giờ 30 phút ngày 01/3/2019) thì H và N đã chứng kiến và ký vào biên bản niêm phong; khi mở niêm phong xe ô tô (ngày 21/5/2019) có Kiểm sát viên, luật sư, đại diện chính quyền địa phương và ông Nguyễn Đức Hiếu là người chứng kiến nên việc khám xét xe ô tô đảm bảo tính khách quan, đúng pháp luật. Do đó, căn cứ vào lời khai nhận của Nguyễn Khoa Vũ N, vật chứng thu giữ, thì có đủ cơ sở xác định H đã cùng N tham gia vận chuyển trái phép 1.196,2313 gam ma túy Methaphetamine.

[2.1] Trong vụ án này, H là người chuẩn bị và điều khiển phương tiện phạm tội, liên lạc với người bán nhận ma túy, hướng dẫn N cất giấu ma túy trên xe ô tô, còn bị cáo N chỉ là người đi theo, ngồi ở ghế phụ và làm theo sự hướng dẫn của H. Vì thế, H là người có vai trò chính, N chỉ phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức.

[2.2] Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 154/2021/HS-PT ngày 07/4/2021, Tòa nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định xử phạt Nguyễn Khoa Vũ N 20 năm tù, phần quyết định về hình phạt của Nguyễn Khoa Vũ N không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật. Như phân tích ở trên, H có vai trò chính, N chỉ là đồng phạm giúp sức nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại xử phạt Nguyễn V H 20 năm tù (bằng với mức hình phạt của N) là nhẹ, không phù hợp với tính chất đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và không đảm bảo sự công bằng với bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N. Do đó, có cơ sở để chấp nhận Quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn V H.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn V H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V H hình phạt Tù chung thân về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" và 01 (một) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, buộc bị cáo Nguyễn V H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là Tù chung thân. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/3/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn V H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị gồm: xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị 02 bản (để giao cho bị cáo 01 bản);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Phước Hòa